TOÀ ÁN ND KHU VỰC 7
TỈNH THANH HOÁ
Số: 32/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2025/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2025; giữa:

** Nguyên đơn*: Chị Trịnh Thị L - Sinh ngày 18/11/1991;

Số căn cước công dân: 0381.9103.0031; Cấp ngày 29/7/2024;

Địa chỉ: Thôn Quyết Thắng, xã V, tỉnh Thanh Hóa.

** Bị đơn*: Anh Hoàng Đình L - Sinh ngày 23/4/1988;

Số căn cước công dân: 0380.8800.8080; Cấp ngày 19/8/2021;

Địa chỉ: Thôn Quyết Thắng, xã V, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51; 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6, khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 13, điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 6 Điều 19 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn, chị Trịnh Thị L và bị đơn, anh Hoàng Đình L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** *Về hôn nhân:* Chị Trịnh Thị L và anh Hoàng Đình L đều có ý kiến chung và cùng thống nhất; Vợ chồng thống nhất, thỏa thuận, thuận tình ly hôn để giải thoát cho nhau.

***** *Về con chung:* Chị Trịnh Thị L và anh Hoàng Đình L đều có ý kiến chung và cùng thống nhất; Vợ chồng có 01 con chung, tên là Hoàng Anh D (Giới tính: Nam), sinh ngày 06/5/2016; Hiện nay cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau, bệnh tật gì.

Chị Trịnh Thị L và anh Hoàng Đình L đều có ý kiến chung thống nhất và theo nguyện vọng của cháu D, là: Giao cháu Hoàng Anh D cho anh Hoàng Đình L (bố đẻ cháu) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu D thành niên (đủ 18 tuổi); Chị Trịnh Thị L chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trịnh Thị L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản chị L thực hiện quyền này.

Chị Trịnh Thị Lvà anh Hoàng Đình L đều có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

***** *Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác*: Chị Trịnh Thị L và anh Hoàng Đình L đều có ý kiến chung và cùng thống nhất, vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

***** *Về án phí:* Chị Trịnh Thị L và anh Hoàng Đình L đều có ý kiến chung thống nhất, thỏa thuận; Chị Trịnh Thị L chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); Nhưng chị L đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, ký hiệu BLTU/25E, số 0000359, ngày 18/8/2025; Trả lại cho chị Trịnh Thị L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

Anh Hoàng Đình L không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV7, tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Định Tân, tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Sơn